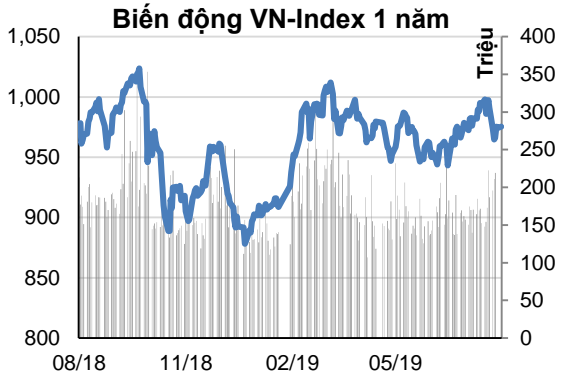


Biến động thị trường

	12/08	1T (%)	3T (%)
VN Index	975.31	0.0%	2.4%
GTGD	3,710	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-18	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Thị trường sideway

Thị trường chứng khoán Việt Nam di chuyển trong phạm vi hẹp khi tâm lý thận trọng xuất hiện trong ngắn hạn. Chỉ số VN-Index tăng nhẹ khi đóng cửa ở mức 975.31 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index đóng cửa gần như không thay đổi ở mức 102.82 điểm. Khối lượng giao dịch suy yếu chỉ còn 174 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 3,710 tỷ đồng giá trị.

Độ rộng thị trường trở nên cân bằng với số lượng mã tăng và giảm gần bằng nhau, 136 mã tăng và 152 mã giảm.

Dòng tiền có xu hướng hỗ trợ một số cổ phiếu vốn hóa lớn như BID, DPM, FPT, HPG, MBB, PNJ, REE, ROS, VJC giúp giá tăng trên 1%.

Chiều ngược lại, áp lực bán lại xuất hiện ở một số cổ phiếu thành phần trong rổ VN30-Index nổi bật như CTD, EIB và VCB.

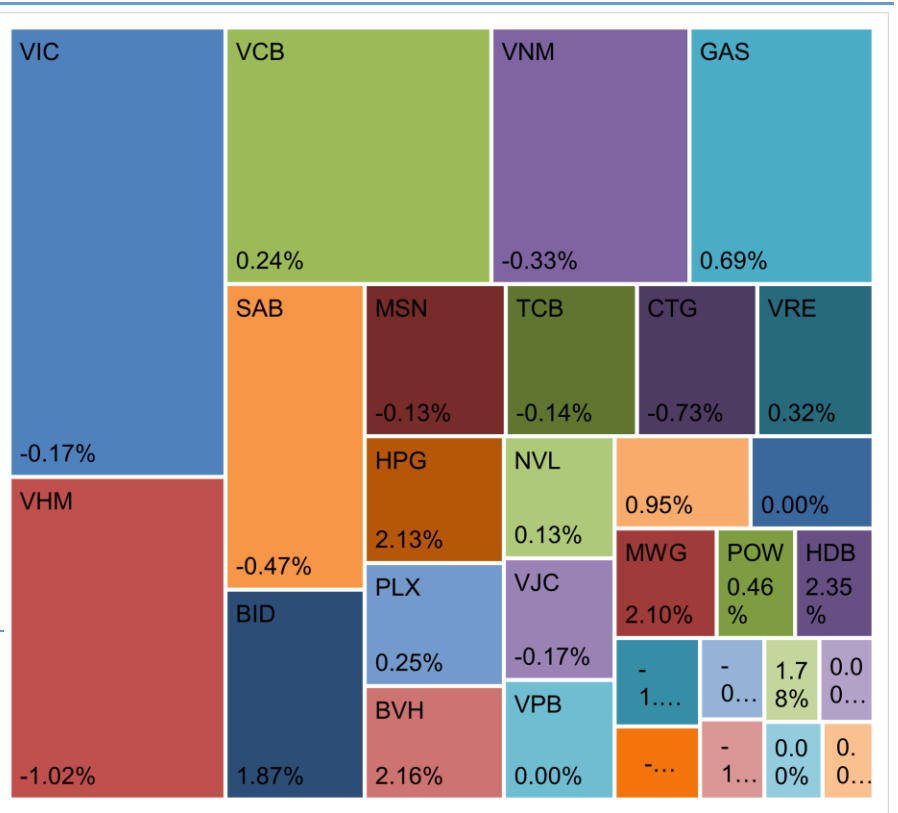
Nhà đầu tư nước ngoài vẫn bán ròng với giá trị 18 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã E1VFN30, SGN và VCB với giá trị 30 tỷ đồng, 12 tỷ đồng và 11 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, VRE, PLX và HDB đứng đầu danh sách.

Chỉ số VN-Index đang dao động trong vùng từ 970-980 điểm cho thấy giai đoạn tích lũy trong ngắn hạn. Rủi ro điều chỉnh vẫn còn, do đó nhà đầu tư nên thận trọng và giảm dần tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn.

Trái phiếu và Hàng hóa

	12/08	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.983%	3.083%	3.320%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.213%	3.410%	3.650%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.470%	4.600%	4.795%
Dầu WTI (USD/thùng)	53.83	60.21	61.66
Vàng (USD/oz)	1,504	1,408	1,286

Bản đồ giao dịch



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	975.31	0.97	0.1%	SL CP tăng giá	136
KLGD ('000 cổ phiếu)	174,552	-16,905	-8.8%	SL CP giảm giá	152
GTGD (tỷ VND)	3,710	-859	-18.8%	SL CP không đổi	93

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
BID	35,350	650	0.66
VJC	134,500	2,800	0.45
HPG	23,600	500	0.41
GAS	102,000	700	0.40
MBB	21,900	450	0.29

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	77,700	-800	-0.877
SAB	274,400	-1,300	-0.246
VNM	120,600	-400	-0.206
VIC	120,000	-200	-0.198
CTG	20,350	-150	-0.165

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	27,400	12.62	338.9
HPG	23,600	8.13	191.7
VJC	134,500	0.80	106.7
FPT	52,300	1.82	94.1
MBB	21,900	4.09	88.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	2.2%	0.25
Nguyên vật liệu	1.0%	0.35
Công nghiệp	0.8%	0.68
Dịch vụ tiện ích	0.3%	0.27
TD không thiết yếu	0.3%	0.10

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-0.4%	-0.03
TD thiết yếu	-0.3%	-0.48
Tài chính	-0.1%	-0.19
Bất động sản	0.0%	-0.06

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	102.82	0.03	0.0%	SL CP tăng giá	91
KLGD ('000 cổ phiếu)	29,053	83	0.3%	SL CP giảm giá	72
GTGD (tỷ VND)	361	-50	-12.2%	SL CP không đổi	201

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	22,000	100	0.17
VCS	86,500	2,611	0.09
CEO	10,600	200	0.03
L14	68,700	2,800	0.03
VIX	6,600	300	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DGC	29,800	-1,200	-0.10
NTP	39,900	-1,100	-0.03
CTX	40,700	-4,300	-0.03
TNG	17,900	-600	-0.03
NVB	7,500	-100	-0.03

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
VCS	86,500	0.54	47.1
PVS	20,800	1.85	38.5
TNG	17,900	1.41	25.5
DGC	29,800	0.76	22.9
CEO	10,600	1.57	16.4

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	2.7%	0.01
Nguyên vật liệu	1.6%	0.07
Bất động sản	0.7%	0.03
Dịch vụ tiện ích	0.3%	0.00
Y Tế	0.2%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD thiết yếu	-1.7%	-0.10
TD không thiết yếu	-1.4%	-2.7%
Công nghiệp	-0.5%	-6.5%
CNTT	-0.2%	-0.2%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VRE	35,450	23.2	11.2	12.0
PLX	62,400	14.3	3.2	11.1
HDB	26,150	15.5	4.7	10.8
BID	35,350	21.2	11.1	10.1
KBC	16,150	8.5	0.9	7.6

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,620	3.4	33.5	-30.1
SGN	90,000	1.0	13.8	-12.8
VCB	77,700	13.4	24.8	-11.4
PHR	72,500	2.0	11.3	-9.3
VNM	120,600	33.3	38.0	-4.7

HNX

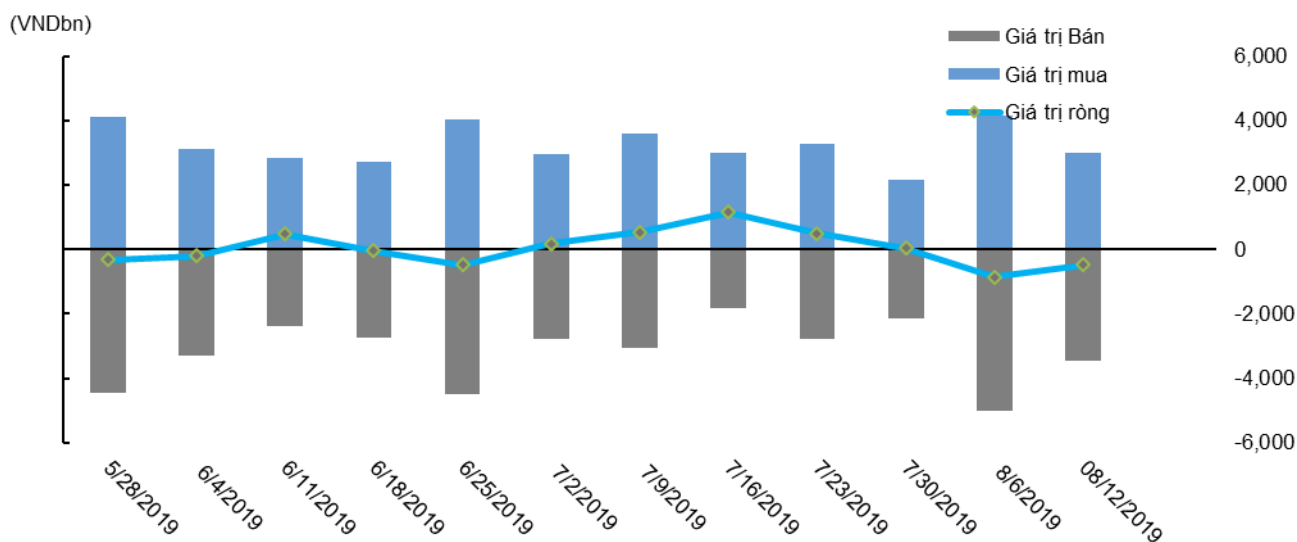
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	20,800	11.9	1.2	10.7
DGC	29,800	1.5	0.0	1.5
BAX	73,300	0.2	0.0	0.2
PVC	7,500	0.2	0.0	0.2
ART	2,200	0.2	0.0	0.2

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCS	86,500	0.1	10.5	-10.4
TNG	17,900	0.7	4.0	-3.2
HMH	9,400	1.2	1.6	-0.4
CEO	10,600	0.0	0.1	-0.1
LIG	4,400	0.0	0.1	-0.1

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
13/08/2019	26/08/2019	BHA	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2%	150
13/08/2019	23/08/2019	CCI	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
13/08/2019	13/08/2019	DVC	Upcom	Phát hành cổ phiếu	49%	
13/08/2019	13/08/2019	DXG	HSX	Phát hành cổ phiếu	22%	
13/08/2019	13/08/2019	DXG	HSX	Phát hành cổ phiếu	25%	
13/08/2019	30/08/2019	KPF	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
13/08/2019	28/08/2019	NUE	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9%	889
13/08/2019	26/08/2019	PVT	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
13/08/2019	28/08/2019	RCL	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
13/08/2019	13/08/2019	RCL	HNX	Phát hành cổ phiếu	67%	
13/08/2019		TDP	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
13/08/2019	30/08/2019	TTT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
14/08/2019	05/09/2019	AAA	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
14/08/2019	04/09/2019	BDB	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
14/08/2019	30/08/2019	C71	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
14/08/2019	14/08/2019	DIG	HSX	Phát hành cổ phiếu	5%	
14/08/2019	05/09/2019	KSV	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3%	250
14/08/2019		NVL	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
14/08/2019		SHB	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
14/08/2019	28/08/2019	SVC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
14/08/2019	26/08/2019	VTL	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
14/08/2019	12/09/2019	VTV	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
15/08/2019		BHN	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
15/08/2019	30/08/2019	FPT	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
16/08/2019		NHT	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
16/08/2019	06/09/2019	PSD	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
16/08/2019	16/09/2019	SZC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8%	800
16/08/2019	18/09/2019	TUG	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.